

Bản án số: 38/2024/HNGĐ-ST

Ngày 05/7/2024

V/v "Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân và bà Vũ Thị Hoà

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 72/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2024/QĐST - H NGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thuý G, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do.

Bị đơn: Anh Dương Quốc H, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do .

Cùng địa chỉ: Tổ 7, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 3 năm 2024, bản tự khai chị Trương Thuý G trình bày nội dung vụ án như sau:

Chị Trương Thuý G và anh Dương Quốc H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào ngày 16/5/2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình kh ông hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng không cải thiện được. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 8/2023 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Đến nay chị xét thấy tình cảm vợ

chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Quốc H để sớm ổn định cuộc sống.

Về quan hệ con chung: Trong thời gian chung sống chị Trương Thuý G xác định chị và anh Dương Quốc H có 01 con chung là cháu **Dương Đức Anh, sinh ngày 10/6/2017**. Đến nay anh Hưng đi làm ăn xa thỉnh thoảng mới về, không quan tâm đến con nên chị Giang có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Anh và không yêu cầu anh Hưng phải cấp dưỡng nuôi con chung

Về quan hệ tài sản chung công nợ Chị Trương Thuý G không yêu cầu Tòa án giải quyết

Trong quá trình giải quyết vụ án Toà án đã triệu tập anh Dương Quốc H đến Toà án để viết bản tự khai, lấy ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng anh Hưng thường hay vắng nhà thỉnh thoảng mới về và không đến Toà án. Do đó, Tòa án tiến hành niêm yết thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành các thủ tục tố tụng đầy đủ đúng quy định pháp luật; Nguyên đơn thực hiện đúng đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình. Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

-Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thuý G được ly hôn anh Dương Quốc H.

-Về con chung: Giao cháu Dương Đức Anh, sinh ngày 10/6/2017 cho chị Trương Hương Giang nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Dương Quốc H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Dương Quốc H không trực tiếp nuôi con chung được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Dương Quốc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, chị Trương Thuý G có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Dương Quốc H, chị Trương Thuý G theo khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thuý G và anh Dương Quốc H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp , bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng không cải thiện được. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 8/2023 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Đến nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Quốc H để sớm ổn định cuộc sống. Như vậy, có căn cứ xác định vợ chồng mâu thuẫn kéo dài, không hạnh phúc nên chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thuý G.

[3] Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Trong thời gian chung sống chị Trương Thuý G xác định chị và anh Dương Quốc H có 01 con chung cháu **Dương Đức Anh, sinh ngày 10/6/2017**. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng anh Hưng không đến viết bản tự khai và trình bày ý kiến, vì vậy Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết theo quy định của pháp luật. **Sau khi vợ chồng sống ly thân anh Hưng không quan tâm, chăm sóc và nuôi dưỡng con, xét yêu cầu về việc xin được nuôi con chung của chị Giang và không yêu cầu anh Hưng phải cấp dưỡng nuôi con chung là có căn cứ cần chấp nhận.**

Hội đồng xét xử nhận định chị Trương Thuý G có thu nhập hàng tháng ổn định có khả năng điều kiện, đảm bảo cuộc sống của bản thân và nuôi con chung, mặt khác từ khi anh chị xảy ra mâu thuẫn, anh Hưng thỉnh thoảng mới về nhà, chị Giang là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con chung. Do vậy, có căn cứ chấp nhận giao con chung cho chị Trương Thuý G nuôi dưỡng, không buộc anh Hưng phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Chị Trương Thuý G không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Trương Thuý G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thuý G được ly hôn anh Dương Quốc H.

Về quan hệ con chung: Giao cháu **Dương Đức Anh, sinh ngày 10/6/2017** cho chị Trương Thuý G trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh Dương Quốc H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó

Về án phí: Chị Trương Thuý G phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Trương Thuý G đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000528 ngày 01/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết..

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Chi cục THADS TP;
- Đương sự;
- UBND phường Duyên Hải
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phạm Thị Thanh Hương